

1/ KHUNG MA TRẬN

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá											
			TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận		
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
1	Địa lí dân cư (4,25đ)	Dân số và sự phát triển dân số thế giới	2	1							1			
		Cơ cấu dân số	2			1a, 1b	1c	1d			1			
		Phân bố dân cư và đô thị hóa	1	1										1
2	Nguồn lực phát triển kinh tế, một số tiêu chí đánh giá sự phát triển kinh tế (2,25 đ)	Nguồn lực phát triển kinh tế	1	1									1	
		Cơ cấu kinh tế, một số tiêu chí đánh giá sự phát triển kinh tế	2								1			
3	Địa lí các ngành kinh tế (3,5đ)	Vai trò, đặc điểm, các nhân tố ảnh hưởng tới sự phát triển và phân bố nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản				1a, b	1c	1d					1	
		Địa lí ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản	2	1							1			
		Tổ chức lãnh thổ nông nghiệp, vấn đề phát triển nông hiện đại và định	2											

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá											
			TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận		
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
		hướng phát triển nông nghiệp												
Tổng số câu/ý			12	4		2a; 2b	2c	2d			4		2	1
Tổng số điểm			3,0	1,0		1,0	0,5	0,5			1,0		2,0	1,0
Tỉ lệ %			40			20			10			30		

2/ BẢNG ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II, LỚP 10

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức	Mức độ đánh giá											
				TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận		
				Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
1	Địa lí dân cư (4,25 đ)	Dân số và sự phát triển dân số thế giới	Nhận biết Trình bày được đặc điểm và tình hình phát triển dân số trên thế giới. Thông Hiểu - Phân biệt được gia tăng dân số tự nhiên (tỉ suất sinh, tỉ suất tử) và cơ học (xuất cư, nhập cư) - Trình bày được khái niệm về gia tăng dân số thực tế; phân tích được các nhân tố tác động đến gia tăng dân số. Vận dụng Phân tích được biểu đồ, số liệu thống kê về dân số; xử lí số liệu. Nhận dạng biểu đồ - Tính mật độ dân số, bình quân lương thực; tăng/ giảm; tốc độ gia tăng dân số	2	1							1			
		Cơ cấu dân số	Nhận biết Trình bày được các loại cơ cấu dân số: cơ cấu sinh học (tuổi và giới), cơ cấu xã hội (lao động, trình độ văn hoá). Thông hiểu:	2			1a, 1b	1c	1d			1			

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức	Mức độ đánh giá											
				TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận		
				Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
			phân biệt, nhận xét hoặc xác định ý nghĩa của các loại cơ cấu dân số Vận dụng Giải thích được một số hiện tượng về dân số trong thực tiễn.												
		Phân bố dân cư và đô thị hóa	Nhận biết Trình bày được khái niệm, phân tích được các nhân tố tác động đến đô thị hoá và ảnh hưởng của đô thị hoá đến sự phát triển kinh tế - xã hội và môi trường. Thông hiểu Phân tích được tác động của các nhân tố tự nhiên, kinh tế - xã hội đến phân bố dân cư. Vận dụng - Giải thích được một số hiện tượng về dân số trong thực tiễn. - Vẽ được biểu đồ thể hiện sự thay đổi cơ cấu dân số (hoặc dân số) thành thị, nông thôn qua các năm - Tính tỉ suất gia tăng tự nhiên; MĐDS	1	1										1

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức	Mức độ đánh giá											
				TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận		
				Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
			- Tính tỉ dân số theo giới, cơ cấu dân số...												
3	Nguồn lực phát triển kinh tế, một số tiêu chí đánh giá sự phát triển kinh tế (2, 25đ)	Nguồn lực phát triển kinh tế	Nhận biết Trình bày được khái niệm và phân loại các nguồn lực Thông hiểu Phân tích được vai trò của mỗi loại nguồn lực đối với phát triển kinh tế.	1	1								1		
		Cơ cấu kinh tế, một số tiêu chí đánh giá sự phát triển kinh tế	Nhận biết - Trình bày khái niệm cơ cấu kinh tế - Biết được các loại cơ cấu kinh tế theo ngành, theo thành phần kinh tế, theo lãnh thổ. - So sánh được một số tiêu chí đánh giá sự phát triển kinh tế: tổng sản phẩm trong nước (GDP), tổng thu nhập quốc gia (GNI), GDP và GNI bình quân đầu người. Vận dụng - Tính giá trị khi biết tỉ trọng cơ cấu nền kinh tế Vẽ được biểu đồ cơ cấu nền kinh tế - Tính tỉ trọng trong cơ cấu kinh tế; tăng giảm...	2								1			

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức	Mức độ đánh giá											
				TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận		
				Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
4	Địa lí ngành kinh tế nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản (3,5 đ)	Vai trò, đặc điểm, các nhân tố ảnh hưởng tới sự phát triển và phân bố nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản	Nhận biết Trình bày được vai trò, đặc điểm của các ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản. Thông hiểu: Hiểu được vai trò, đặc điểm của các ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản. Vận dụng Đọc được bản đồ; xử lí, phân tích được số liệu thống kê và vẽ được biểu đồ về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản.				1a, 1b	1c	1d					1	
		Địa lí ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản	Thông hiểu Giải thích được sự phân bố của một số cây trồng, vật nuôi chính trên thế giới. Vận dụng Đọc được bản đồ; xử lí, phân tích được số liệu thống kê và vẽ được biểu đồ về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản. NL3 - Tính Nsuat bình quân đầu người - Tính BQLT	2	1							1			

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức	Mức độ đánh giá											
				TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận		
				Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
		Tổ chức lãnh thổ nông nghiệp, vấn đề phát triển nông hiện đại và định hướng phát triển nông nghiệp	Nhận biết Trình bày được quan niệm, vai trò của tổ chức lãnh thổ nông nghiệp. Nêu được những định hướng phát triển nông nghiệp trong tương lai. Nêu được một số vấn đề phát triển nền nông nghiệp hiện đại trên thế giới.	2											
	Tổng số câu/ý			12	4	2	4	2	2			4		2	1
	Tổng số điểm			3,0	1,0	0,5	1,0	0,5	0,5			1,0		2,0	1,0
	Tỉ lệ %			40			20			10			30		

Vĩnh Long, ngày tháng năm 2026

GIÁO VIÊN SOẠN

Nguyễn Thị Chót

Phan Thị Trúc Linh

